TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày 26 - 9- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Dương Thị Lan Anh
Bà Trần Thị Quế Anh

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Anh Tuấn-Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:
Vũ Thị L; sinh ngày 06/01/1990 tại xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ N, phường X, thành phố L, tỉnh Lào Cai, nơi ở: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Q, năm sinh 1970 và bà Vũ Thị B, năm sinh 1970; chồng: Phùng Thế H năm sinh 1992; Nguyễn Văn D năm sinh 1990 (đều đã ly hôn) và 03 con, con lớn năm sinh 2005, con nhỏ năm sinh 2017; Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2023/HS-ST ngày 23/5/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xử phạt 01 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm về tội "Môi giới mại dâm", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành xong thời gian thử thách; Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 28/02/2023 bị Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Bán dâm" bằng hình thức phạt tiền, L đã chấp hành xong quyết định trên, nhưng chưa được xóa tiền sự; bị tạm giữ ngày 31/5/2024, tạm giam ngày: 06/6/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 18 giờ 45 phút ngày 30/05/2024, Tổ công tác Công an huyện Bắc Hà phối hợp với Công an xã Bảo Nhai làm nhiệm

vụ, phát hiện tại nhà của ông Nguyễn Ngọc T, có một người phụ nữ có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Tiến hành kiểm tra, người phụ nữ khai nhận tên là Vũ Thị L và tự giác lấy từ trong túi quần bên trái đang mặc trên người một túi nilon màu trắng, bên trong có 10 viên nén hình tròn màu đỏ, L khai nhận là ma tuý tổng hợp "ngựa", L mang bên người để sử dụng. Sau đó, L lấy từ trong tủ đựng quần áo tại phòng ngủ 01 hộp giấy bằng bìa cứng hình hộp chữ nhật, bên trong có một túi nilon màu trắng có 14 viên nén hình tròn (gồm 13 viên màu đỏ và 01 viên màu xanh) L khai nhận là ma túy tổng hợp "ngựa". L lấy từ trong túi xách 01 gói giấy bạc bên trong có một túi nilon chưa nhiều hạt tinh thể màu trắng, L khai nhận là ma tuý tổng hợp "đá".

Tại biên bản mở niêm phong ngày 31/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định:

- Niêm phong ghi ký hiệu M1 gồm mẫu M1 đến mẫu M10: 01 túi nilon màu trắng chứa 10 viên nén hình trụ tròn màu đỏ có đặc điểm giống nhau.

- Niêm phong ghi ký hiệu M2 gồm mẫu M11 đến mẫu M23: 01 hộp giấy bằng bìa cứng hình chữ nhật bên trong chứa 01 túi zip nilon màu trắng có 13 viên nén hình trụ tròn màu đỏ có đặc điểm giống nhau; Mẫu M24 có 01 viên nén hình trụ tròn màu xanh.

- Niêm phong ghi ký hiệu M3 mẫu M25: 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Tổng khối lượng các viên nén và hạt tinh thể trong các mẫu M1 đến M23 và M25 là 2,238 gam, trích mẫu 1,037 gam, còn 1,201 gam; Mẫu M24 là 0,099 gam, trích mẫu 0,049 gam, còn 0,050 gam.

Tại Bản kết luận giám định số 230/KL-GĐMT ngày 04/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Các mẫu ký hiệu từ M1 đến M23 và mẫu M25 là 2,238 gam Methamphetamine; mẫu M24 không tìm thấy chất ma túy trong mẫu.

Quá trình điều tra Vũ Thị L khai: L bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 3 năm 2024, loại ma túy sử dụng là ma túy "đá" và "ngựa". Ngày 28/5/2024, L ra xã Xuân Quang chơi, đến khoảng 23 giờ cùng ngày, L một mình đi ra khu vực ngã 3 Bắc Ngầm thuộc xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai bắt xe taxi của một người phụ nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đi về nhà thuê ở Bảo Nhai. Do có nhu cầu sử dụng ma túy "đá" nên L hỏi người phụ nữ lái xe taxi *"Chị có biết chỗ nào bán ma túy đá không thì mua giúp em một chút"*. Người phụ nữ nói *"biết"* và hỏi L *"Mua bao nhiêu"*, L trả lời *"Mua 400.000 đồng, em trả công cho chị 100.000 đồng*", người phụ nữ đó đồng ý. L đưa 500.000 đồng, người phụ nữ bảo L đứng đợi, khoảng 10 phút sau thì quay lại và đưa cho L 01 gói giấy bạc, L biết bên trong có ma túy nên đã nhận và cất giấu vào túi quần đang mặc. Khi về đến nhà, L bỏ gói ma túy đá đã mua ở trên ra sử dụng được 1/3, còn lại 2/3 cất giấu vào túi xách màu đen trong phòng ngủ.

Khoảng 15 giờ ngày 30/5/2024, L có nhu cầu sử dụng ma túy "ngựa" nên đã gọi điện thoại cho người quen làDđặt mua 20 viên ma túy tổng hợp "ngựa" để sử dụng,Dnói giá 80.000 đồng/1 viên, L đồng ý mua và bảo Dmang đến ngã ba Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai đưa cho L. D nói nếu mang đến

đó thì thêm 600.000 đồng tiền công, L đồng ý. L thuê taxi của Nguyễn Thị Thùy L ở xã B, huyện B, chở đi ra thôn Xuân Tư, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng để đón con trai. Khi đến ngã ba X thuộc huyện Bảo Thắng, L gọi điện hỏiD"*đi đến đâu rồi"*,Dnói *"gần đến nơi"*. L xuống xe, D đưa cho L một hộp giấy bằng bìa cứng, L không mở ra kiểm tra rồi thanh toán số tiền 2.200.000 đồng cho D. Khi về đến nhà thuê, L mở hộp giấy ra thì thấy bên trong có một túi nilon màu trắng có 24 viên nén hình tròn là ma túy "ngựa" (trong đó có 23 viên màu đỏ và 01 viên màu xanh). L lấy 10 viên ma túy "ngựa" cho vào một túi nilon màu trắng rồi bật lửa hơ gắn chặt miệng túi lại và cất vào túi quần bên trái đang mặc để sử dụng dần, số ma túy còn lại L để lại vào trong hộp giấy rồi cất vào tủ quần áo trong phòng ngủ. Sau đó, L quay ra phòng khách thì lực lượng Công an huyện Bắc Hà phối hợp với Công an xã Bảo Nhai bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS-BH ngày 03/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa hôm nay:

+ Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà đã truy tố.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đề nghị tuyên phạt bị cáo Vũ Thị L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56, Điều 65 của Bộ luật hình sự :Tổng hợp hình phạt của Bản án số 22/2023/HS-ST ngày 23/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng tuyên phạt Vũ Thị L 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 1,201 gam Methamphetamine và 0,050 gam chất bột còn lại sau trích mẫu. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về án phí và quyền kháng cáo: Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người đạt độ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã có hành vi cất giữ bất hợp pháp 2,238 gam Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị cáo. Khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 2,238 gam Methamphetamine.Vì vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Bản thân bị cáo là người có tiền án, tiền sự, bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành xong thời gian thử thách thì lại phạm tội trong thời gian thử thách của án treo, vì vậy bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án trước theo quy định tại khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh và áp dụng một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích và lần phạm tội này do cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình bị khởi tố điều tra và tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung. Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục

đích để sử dụng cho bản thân, bị cáo nghề nghiệp tự do, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Việc xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định và thu giữ được gồm:

- 2,238 gam ma túy Methamphetamine, trích mẫu giám định 1,037 gam không hoàn lại cơ quan trưng cầu; số ma túy còn lại là 1,201 gam Methamphetamine đã được tái niêm phong theo qui định; cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên tịch thu, tiêu huỷ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, cũ đã qua sử dụng, bị cáo khai đã sử dụng vào việc liên lạc để mua ma túy, nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với người phụ nữ lái xe taxi bị cáo L khai đã nhờ mua ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà không đề cập xử lý là có căn cứ.

- Đối với Phùng Văn D, bị cáo L khai ngày 30/5/2024 D đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra D không thừa nhận bán ma túy cho bị cáo, không có chứng cứ khác để chứng minhDđã bán ma túy cho bị cáo L, cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7 Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2.Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Thị L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01(một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tại bản án 22/2023/HS-ST ngày 23/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Buộc bị cáo Vũ Thị L phải chấp hành án phạt của cả hai bản án là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 31/5/2024.

3. Việc xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 1,201 (một phẩy hai trăm linh một) gam Methamphetamine và 0,050 gam chất bột còn lại sau trích mẫu, được cho vào 03 phong bì niêm phong. Tại mép dán của phong bì được dán kín, có chữ ký của những người tham gia niêm phong; một mặt của các bì niêm phong ghi: "Bì 1: Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trên người Vũ Thị L khi bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 30/5/2024 tại thôn Bảo Tân 2, xã Bảo Nhai, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai"; "Bì 2: Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu, giữ do Vũ Thị L tự nguyện lấy trong tủ ở phòng ngủ ra giao nộp khi bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 30/5/2024 tại thôn Bảo Tân 2, xã Bảo Nhai, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai"; "Bì 3: Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ do Vũ Thị L tự nguyện lấy trong túi sách ở phòng ngủ ra giao nộp khi bị bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 30/5/2024 tại thôn Bảo Tân 2, xã Bảo Nhai, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai".

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Vũ Thị L.

Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/9/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Thị L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a, và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bắc Hà;
- Bị cáo;
- CQTHAHS Công an huyện Bắc Hà;
- Nhà tạm giữ CA huyện Bắc Hà;
- CCTHADS huyện Bắc Hà;
- Phòng HSNV CA tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HS, THAHS (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Thu Hương